

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
KHOA LUẬT

**ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 2, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	LUẬT ĐẦU TƯ		
Mã học phần:	71LAWS40222	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	232_71LAWS40222_01		
Hình thức thi: <b>Tự luận</b>	Thời gian làm bài:	<b>60</b>	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có <i>Chỉ sử dụng tài liệu in giấy</i>	<input type="checkbox"/> Không	

**1. Format đề thi**

- Font: Times New Roman

- Size: 13

- Quy ước đặt tên file đề thi:

+ **Mã học phần**\_Tên học phần\_Mã nhóm học phần\_TUL\_De 1

+ **Mã học phần**\_Tên học phần\_Mã nhóm học phần\_TUL\_De 1\_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

**2. Giao nhận đề thi**

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: [khaothivanlang@gmail.com](mailto:khaothivanlang@gmail.com) bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

## II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Đề xuất những giải pháp phù hợp để giải quyết các vấn đề pháp lý về đầu tư, các bài tập tình huống, case study về luật đầu tư.	Tự luận	30	1	3	PI 3.2
CLO2	Áp dụng kỹ năng lập luận, khả năng sáng tạo, tư duy phản biện, tư duy đa chiều để giải quyết vấn đề hiệu quả liên quan đến luật đầu tư.	Tự luận	20	2	2	PI 5.2
CLO3	Lựa chọn đúng các văn bản pháp luật và quy phạm pháp luật để áp dụng trong các tình huống pháp lý về đầu tư.	Tự luận	50	3	5	PI 6.2

### Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để

phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

### III. Nội dung câu hỏi thi

#### Câu hỏi 1: (3 điểm)

Công ty TNHH X chuyên kinh doanh bất động sản tại Thành phố Z. Tháng 10/2021, công ty này muốn thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu biệt thự cao cấp tại Quận Y Thành phố Z. Dự án của công ty X rơi vào trường hợp phải chuyển mục đích sử dụng đất và do đó thuộc diện phải xin chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Thành phố Z theo điểm a khoản 1 Điều 32 LĐT 2020. Ngày 15/10/2021, công ty này gửi hồ sơ đến Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Z để xin chấp thuận chủ trương đầu tư. Ngày 30/11/2021, Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Z ban hành văn bản từ chối chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án nói trên với lý do dự án không phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt.

Vận dụng kiến thức pháp luật về thủ tục đầu tư, anh/chị hãy nêu quan điểm của mình về tình huống pháp lý nói trên.

#### Câu hỏi 2: Nhận định đúng hay sai, giải thích, nêu cơ sở pháp lý (2 điểm)

- Trong mọi trường hợp, dự án đầu tư thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh đều được cấp GCNĐKĐT trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư.
- Mọi dự án đầu tư ra nước ngoài đều do Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh cấp GCNĐKĐT ra nước ngoài.

#### Câu hỏi 3: (5 điểm)

General Electric là công ty của Pháp, kinh doanh trong lĩnh vực điện lực, ký kết hợp đồng với công ty TNHH Tiến Thành kinh doanh trong lĩnh vực thiết bị trang trí nội thất, theo hình thức hợp đồng BCC để cùng đầu tư sản xuất, kinh doanh thiết bị điện gia dụng. Địa điểm sản xuất kinh doanh dự kiến đặt tại Khu công nghiệp Linh Trung II, quận Thủ Đức, TP.HCM.

- Với tư cách là luật sư theo yêu cầu của các nhà đầu tư, anh/chị hãy tư vấn về hồ sơ và thủ tục cần thiết để các nhà đầu tư được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án trên. (Biết dự án trên không thuộc phải diện chấp thuận chủ trương đầu tư). (2 điểm)
- Được biết cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét và cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đã từ chối cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho các nhà đầu tư theo dự án nói trên. Lý do là hoạt động đầu tư giữa nhà đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư trong nước trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh thiết bị điện gia dụng không thể thực hiện theo hình thức hợp đồng BCC và do bên công ty TNHH Tiến Thành không có chức năng kinh doanh trong lĩnh vực thiết bị điện gia dụng. Theo anh/chị, việc từ chối của cơ quan nhà nước như trên là đúng hay sai? Tại sao? (3 điểm).

## ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phân câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
<b>I. Tự luận</b>			
<b>Câu 1</b>	Xác định rõ 2 vấn đề sau:	<b>3.0</b>	
Nội dung a.	Thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư không thuộc về Sở Kế hoạch và Đầu tư. Do đó, việc Sở gửi văn bản cho công ty X từ chối chấp thuận với lý do dự án không phù hợp với quy hoạch là sai thẩm quyền. Theo khoản 5 Điều 36 Luật Đầu tư, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.	1.5	
Nội dung b.	Theo khoản 1 Điều 36 Luật Đầu tư, trong thời hạn 35 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan đăng ký đầu tư phải thông báo kết quả cho nhà đầu tư. Tuy nhiên, trong trường hợp này, cơ quan thông báo kết quả sau 35 ngày. Như vậy là vi phạm thủ tục do Luật này quy định.	1.5	
<b>Câu 2</b>		<b>2.0</b>	
Nội dung a.	Nhận định này sai. Chỉ các trường hợp chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư, thời hạn cấp GCNĐKĐT mới là trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư. Các trường hợp khác, thời hạn này là 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị cấp GCNĐKĐT. Như vậy, kể cả dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương của UBND cấp tỉnh nhưng không phải trường hợp chấp thuận nhà đầu tư đồng thời với chấp thuận chủ trương thì thời hạn cấp GCN vẫn là 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị cấp GCNĐKĐT.	1.0	

	CSPL: khoản 1 Điều 38 Luật Đầu tư.		
Nội dung b.	Nhận định này sai. Chủ thể có thẩm quyền cấp GCNĐKĐT ra nước ngoài là Bộ Kế hoạch và Đầu tư. CSPL: khoản 1, 2 và 4 Điều 61 Luật Đầu tư.	1.0	
<b>Câu 3</b>		<b>5.0</b>	
Nội dung a	Dự án trên không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư nên nhà đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp GCNĐKĐT gồm những nội dung quy định tại khoản 1 Điều 33 của Luật Đầu tư cho Ban quản lý KCN Linh Trung II. Ban Quản lý KCN Linh Trung cấp cho nhà đầu tư trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ khi dự án đáp ứng các điều kiện tại khoản 3 Điều 36 NĐ 31/2021. CSPL: điểm b khoản 2 Điều 34 và khoản 1, 3 Điều 36 NĐ 31/2021.	2.0	
Nội dung b	Việc từ chối của cơ quan nhà nước là không đúng.	0.5	
	Thứ nhất, pháp luật không quy định lĩnh vực, ngành nghề đối với từng hình thức đầu tư. Luật chỉ quy định ngành nghề cấm đầu tư, ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và ngành nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài.	1.0	
	Thứ hai, theo khoản 1 Điều 5 Luật Đầu tư, nhà đầu tư có quyền thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh trong các ngành, nghề mà Luật này không cấm. Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì nhà đầu tư phải đáp ứng các điều kiện đầu tư kinh doanh theo quy định của pháp luật.  Kinh doanh thiết bị điện gia dụng không nằm trong các ngành nghề cấm đầu tư kinh doanh, ngành nghề	1.0	

	kinh doanh có điều kiện cũng như ngành nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài. Do đó, các công ty không bị cấm đầu tư trong lĩnh vực thiết bị điện gia dụng.		
	CSPL: Điều 6, Điều 7, Phụ lục IV Luật Đầu tư Phụ lục I NĐ 31/2021.	0.5	
	<b>Điểm tổng</b>	<b>10.0</b>	

**Người duyệt đề**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2024*  
**Giảng viên ra đề**

**Trần Minh Toàn ( phó Trưởng BM đã duyệt)**

**Nguyễn Ngọc Biện Thùy Hương**